

Số: /GXN-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
TRONG NHẬP KHẨU PHÉ LIỆU LÀM NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT

Cấp cho: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHỰA VẠN THỊNH.

Địa chỉ trụ sở chính: Cụm công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng Hồ Nai, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất: Nhà máy sản xuất bao bì nhựa tại đường số 5, Khu công nghiệp Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Thông tin để gửi thông báo về lô hàng nhập khẩu phế liệu phục vụ kiểm tra, thông quan: Email: mvn@hotmail.co.jp; điện thoại: 0251.6515908.

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
XÁC NHẬN:

1. Các điều kiện về bảo vệ môi trường của:

NHÀ MÁY SẢN XUẤT BAO BÌ NHỰA CỦA CÔNG TY
CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHỰA VẠN THỊNH

1.1. Kho lưu giữ phế liệu nhập khẩu

Nhà máy sản xuất bao bì nhựa của Công ty Cổ phần sản xuất thương mại nhựa Vạn Thịnh (sau đây gọi tắt là Công ty) có bố trí 01 (một) kho chứa phế liệu nhập khẩu với diện tích 148,8 m² nằm trong Nhà xưởng số 02 có diện tích 1.260 m². Kho lưu giữ phế liệu và Nhà xưởng số 02 có hệ thống thu gom nước mưa; nền bê tông chống thấm; khung thép tiền chế; tường và mái che lợp tôn; mái che kín nắng, mưa và trang bị các thiết bị phòng cháy chữa cháy chuyên dụng. Sức chứa phế liệu nhựa tối đa của kho lưu giữ phế liệu khoảng 803,5 tấn nhựa phế liệu, tương đương nguyên liệu phục vụ khoảng 1,6 tháng sản xuất.

1.2. Bãi lưu giữ phế liệu nhập khẩu: Công ty không bố trí bãi lưu giữ phế liệu nhựa.

1.3. Các biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sơ chế, chuẩn bị phế liệu nhựa trước khi đưa vào dây chuyền sản xuất:

Công ty có thực hiện việc phân loại thủ công, loại bỏ các tạp chất đi kèm phế liệu nhựa (bụi đất, nhãn mác, dây buộc...) ra khỏi phế liệu. Các chất thải này được lưu giữ trong kho chứa chất thải sản xuất không nguy hại có diện tích 12

m², chuyển giao cho Cơ sở thu gom rác thải Thu Hiền và Công ty Cổ phần dịch vụ Sonadezi để xử lý theo quy định.

1.3. Công trình, thiết bị xử lý chất thải trong quá trình sản xuất, tái chế, tái sử dụng phế liệu nhựa, cụ thể:

a) Nước thải sinh hoạt sau khi xử lý sơ bộ tại bể tự hoại 3 ngăn và nước thải sản xuất (nước làm mát sợi nhựa) được thu gom, đưa về hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 6 m³/ngày.đêm, đảm bảo nước thải sau xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT, cột B – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải của Khu công nghiệp Định Quán để tiếp tục xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT, cột A – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp; bùn cặn từ các bể tự hoại định kỳ được Hợp tác xã dịch vụ vệ sinh môi trường Xuân Lộc thu gom, xử lý;

b) Hệ thống thoát nước mưa được xây dựng riêng biệt với hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất. Nước mưa tại Nhà xưởng số 02, nước mưa chảy tràn được thu gom bằng các đường ống nhựa PVC và được dẫn vào hệ thống thoát nước mưa của Khu công nghiệp Định Quán;

c) Khí thải từ các công đoạn đùn ép, kéo sợi nhựa được thu gom tối đa, xử lý thông qua thiết bị xử lý khí. Khí thải sau xử lý phải đảm bảo đạt QCVN 19:2009/BTNMT, cột B ($k_v = 1,0$, $k_p = 1,0$) – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ và QCVN 20:2009/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ trước khi thải ra môi trường. Hệ thống xử lý khí thải gồm 01 (một) hệ thống chụp hút, 01 (một) thiết bị xử lý khí thải (hấp thụ bằng than hoạt tính) và 01 (một) ống khói cao 15m;

d) Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom vào các thùng chứa chuyên dụng và chuyển giao cho Cơ sở thu gom rác thải Thu Hiền để vận chuyển và xử lý theo quy định.

đ) Chất thải rắn công nghiệp thông thường được phân loại, lưu giữ tại kho chứa chất thải rắn công nghiệp diện tích 12 m² và chuyển giao cho Cơ sở thu gom rác thải Thu Hiền và Công ty Cổ phần dịch vụ Sonadezi để xử lý theo quy định;

e) Chất thải nguy hại được thu gom, phân loại, lưu giữ tại kho chứa chất thải nguy hại có diện tích 6 m², có kết cấu đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại và chuyển giao cho Công ty Cổ phần dịch vụ Sonadezi để xử lý theo quy định.

1.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Công ty đã trang bị các thiết bị phòng cháy, chữa cháy; đã được Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh Đồng Nai thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy tại Giấy chứng nhận số 328/TD-PCCC ngày 10 tháng 9 năm 2014;

- Công ty đã có phương án xử lý đối với lô hàng phế liệu nhập khẩu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường hoặc không thể tái xuất.

2. Công ty đã ký hợp đồng với Cơ sở thu gom rác thải Thu Hiền và Công ty Cổ phần dịch vụ Sonadezi để xử lý tạp chất, chất thải phát sinh trong quá trình sử dụng phế liệu nhựa nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.

3. Công ty đã có bản cam kết tái xuất hoặc xử lý phế liệu nhựa trong trường hợp không đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu số 08/CK-NKPL ngày 21 tháng 6 năm 2019.

4. Phế liệu được phép nhập khẩu trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận:

STT	Loại phế liệu nhập khẩu		Khối lượng phế liệu được phép nhập khẩu trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày được cấp Giấy xác nhận (tấn)	Khối lượng phế liệu được phép nhập khẩu trong thời hạn của Giấy xác nhận (tấn)
	Tên phế liệu	Mã HS		
1	Phế liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) từ polyme etylen (PE): dạng xốp, không cứng	3915 10 10	1.175	7.050
2	Phế liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) từ polyme etylen (PE): Loại khác	3915 10 90	1.175	7.050
	Tổng		2.350	14.100

5. Những yêu cầu khác

5.1. Nhập khẩu đúng chủng loại, khối lượng phế liệu nhựa được phép nhập khẩu và đảm bảo phù hợp với sức chứa của kho lưu giữ phế liệu nhựa tại cơ sở sản xuất của Công ty.

5.2. Phế liệu nhựa nhập khẩu phải đáp ứng QCVN 32:2018/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với phế liệu nhựa nhập khẩu.

5.3. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sơ chế phế liệu và sản xuất bảo đảm các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường, tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và Quyết định số 53/QĐ-KCNĐN ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Nhà máy sản xuất bao bì nhựa quy mô 50.000 tấn sản phẩm/năm” của Công ty Cổ phần sản xuất thương mại nhựa Vạn Thịnh.

5.4. Lưu giữ các chứng từ chuyên giao chất thải cho các đơn vị xử lý chất thải tại Công ty trong thời hạn của Giấy xác nhận để cơ quan cấp Giấy xác nhận theo dõi, kiểm tra.

5.5. Trường hợp có thay đổi các biện pháp bảo vệ môi trường, thay đổi đơn vị xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sử dụng phế liệu nhựa làm nguyên liệu sản xuất thì phải báo cáo cơ quan cấp Giấy xác nhận để theo dõi, kiểm tra.

5.6. Trong thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày được cấp Giấy xác nhận, Công ty phải nộp bổ sung báo cáo quản lý và giám sát môi trường đối với các công trình, thiết bị xử lý chất thải trong quá trình sản xuất, tái chế, tái sử dụng phế liệu cho cơ quan cấp Giấy xác nhận để tổ chức kiểm tra thực tế. Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, cơ quan có thẩm quyền quyết định thu hồi Giấy xác nhận theo quy định của pháp luật.

5.7. Kết quả thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đã cam kết tại hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất phải được Công ty báo cáo định kỳ 01 lần/năm gửi về cơ quan quản lý nhà nước để kiểm tra, giám sát.

6. Thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận:

Giấy xác nhận này có hiệu lực ba (03) năm kể từ ngày ký./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Công ty CP SXTM nhựa Vạn Thịnh;
- Sở TN&MT tỉnh Đồng Nai;
- Tổng cục Hải quan (để phối hợp);
- Công TT một cửa Quốc gia;
- Công TTĐT Bộ TN&MT;
- Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả;
- Lưu: VT, HS, TCMT (VT, MTMN, QLCT), MT₁₂.

Võ Tuấn Nhân